**Phụ lục VI  
MỘT SỐ CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHĐT ngày tháng năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **CÂU HỎI** | **CÂU TRẢ LỜI** |
| 1 | Hồ sơ, trình tự thủ tục thành lập liên hiệp hợp tác xã như thế nào kể từ ngày khi Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực vào 28/5/2019? | - Người có thẩm quyền đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.  - Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, Phòng Đăng ký kinh doanh trao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  - Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, Khoản 3, 4, 6 và 7 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của 03/2014/TT-BKHĐT thì hồ sơ thành lập liên hiệp hợp tác xã gồm:  - Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài). Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: (1) bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài); (2) bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  - Giấy đề nghị đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Điều lệ;  - Nghị quyết Hội nghị thành lập;  - Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Danh sách thành viên hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Trường hợp đăng ký liên hiệp hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.  Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp đăng ký theo quy định tại Điều 24 Luật Hợp tác xã, Phòng Đăng ký kinh doanh phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Phòng Đăng ký kinh doanh ghi toàn bộ yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã đối với mỗi một bộ hồ sơ do liên hiệp hợp tác xã nộp trong 01 Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã.  Trường hợp hồ sơ đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 24 Luật Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| 2 | Hồ sơ, trình tự thủ tục thành lập hợp tác xã như thế nào kể từ ngày khi Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực vào 28/5/2019? | Người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã hoặc người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã, Phòng Tài chính – Kế hoạchtrao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, Khoản 3, 4, 6 và 7 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của 03/2014/TT-BKHĐT thì hồ sơ thành lập hợp tác xã gồm:  - Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài). Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: (1) bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài); (2) bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  - Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Điều lệ;  - Nghị quyết Hội nghị thành lập;  - Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Danh sách thành viên hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT;  - Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.  Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp đăng ký theo quy định tại Điều 24 Luật Hợp tác xã, Phòng Tài chính – Kế hoạch phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Phòng Tài chính – Kế hoạch ghi toàn bộ yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã đối với mỗi một bộ hồ sơ do hợp tác xã nộp trong 01 Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã  Trường hợp hồ sơ đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 24 Luật Hợp tác xã, hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| 3 | Hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã phải đảm bảo các yêu cầu gì thì mới được tiếp nhận vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực vào 28/5/2019? | Kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành vào 28/5/2019, cũng là thời điểm Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã chính thức được vận hành, theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã được tiếp nhận để nhập thông tin vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã khi:  - Có đủ giấy tờ theo quy định;  - Thông tin của liên hiệp hợp tác xã đã được kê khai đầy đủ vào các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã theo quy định;  - Có địa chỉ liên lạc của người nộp hồ sơ đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã;  - Đã nộp lệ phí đăng ký kinh doanh theo quy định. |
| 4 | Khi có thay đổi về tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật thì liên hiệp hợp tác xã phải tiến hành thủ tục thay đổi gì với cơ quan quản lý liên hiệp hợp tác xã kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã và Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày liên hiệp hợp tác xã có thay đổi về tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật thì liên hiệp hợp tác xã phải đăng ký với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Liên hiệp hợp tác xã nộp 01 bộ hồ sơ gồm:  a) Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã;  b) Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã.  Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của liên hiệp hợp tác xã và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã cho liên hiệp hợp tác xã. Nếu không thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của liên hiệp hợp tác xã thì Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho liên hiệp hợp tác xã biết.  Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính của liên hiệp hợp tác xã sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với nơi liên hiệp hợp tác xã đã đăng ký thì liên hiệp hợp tác xã đăng ký thay đổi tại Phòng Đăng ký kinh doanh nơi liên hiệp hợp tác xã dự định đặt trụ sở mới.  Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh nơi liên hiệp hợp tác xã dự định đặt trụ sở mới thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và gửi thông tin đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi trước đây liên hiệp hợp tác xã đăng ký.  Trước khi đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế liên quan đến việc chuyển địa điểm theo quy định của pháp luật về thuế. Việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của liên hiệp hợp tác xã không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của hợp tác xã. |
| 5 | Trường hợp có thay đổi nội dung điều lệ, số lượng thành viên, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên thì liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện thủ tục gì với cơ quan quản lý liên hiệp hợp tác xã kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã và Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thay đổi nội dung điều lệ, nội dung đăng ký thuế, số lượng thành viên, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên thì liên hiệp hợp tác xã phải gửi thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã đến Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Kèm theo thông báo là Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.  Trường hợp thay đổi điều lệ thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản điều lệ của liên hiệp hợp tác xã sau khi thay đổi.  Trường hợp thay đổi số lượng thành viên thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên sau khi thay đổi.  Trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên của liên hiệp hợp tác xã thì liên hiệp hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi.  Khi nhận thông báo, Phòng Đăng ký kinh doanh trao giấy biên nhận và bổ sung vào hồ sơ đăng ký của liên hiệp hợp tác xã trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ hợp lệ. |
| 6 | Trường hợp có thay đổi nội dung điều lệ, số lượng thành viên, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên thì hợp tác xã phải thực hiện thủ tục gì với cơ quan quản lý hợp tác xã kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã và Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thay đổi nội dung điều lệ, nội dung đăng ký thuế, số lượng thành viên, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên thì liên hiệp hợp tác xã phải gửi thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã đến Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Kèm theo thông báo là Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.  Trường hợp thay đổi điều lệ thì hợp tác xã gửi kèm theo bản điều lệ của hợp tác xã sau khi thay đổi.  Trường hợp thay đổi số lượng thành viên thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên sau khi thay đổi.  Trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên của hợp tác xã thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi.  Khi nhận thông báo, Phòng Tài chính – Kế hoạch trao giấy biên nhận và bổ sung vào hồ sơ đăng ký của hợp tác xã trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ hợp lệ. |
| 7 | Khi liên hiệp hợp tác xã tự nguyện giải thể thì phải thực hiện các bước gì, trình tự, thủ tục nào kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Theo quy định tại Điều 54 Luật Hợp tác xã, Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và Khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện thì thủ tục giải thể được tiến hành theo trình tự như sau:  - Tiến hành đại hội thành viên và ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện.  - Đại hội thành viên thành lập và quy định trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn hoạt động của hội đồng giải thể. Hội đồng giải thể bao gồm: đại diện hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, ban điều hành, đại diện của thành viên.  - Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày đại hội thành viên ra quyết định thành lập hội đồng giải thể phải thực hiện các công việc sau:  + Thông báo về việc giải thể tới Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã; đăng báo địa phương nơi liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong 03 số liên tiếp về việc giải thể;  + Thông báo tới tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với liên hiệp hợp tác xã về thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng; thực hiện việc xử lý tài sản, vốn của liên hiệp hợp tác xã;  + Tiến hành thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã tại Phòng Đăng ký kinh doanh nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.  Theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, Khoản 1, 2 Điều 2 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, khi giải thể tự nguyện, hợp tác xã gửi thông báo theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-13 đến Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho liên hiệp hợp tác xã nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Kèm theo thông báo là 01 bộ hồ sơ gồm:  - Thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;  - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;  - Biên bản hoàn thành việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;  - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của liên hiệp hợp tác xã;  - Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã.  - Theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT thì phải có bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền tiến hành thủ tục giải thể. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: (1) bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền; (2) bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  Hồ sơ giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã được tiếp nhận để nhập thông tin vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã  Sau khi tiếp nhận hồ sơ giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã, Phòng Đăng ký kinh doanh trao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh tiến hành ra xác nhận về việc giải thể của liên hiệp hợp tác xã và ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.  Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã khi nhận giấy xác nhận về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã và quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.  Nếu không thực hiện đăng ký giải thể cho liên hiệp hợp tác xã thì Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho liên hiệp hợp tác xã biết. |
| 8 | Trường hợp hợp tác xã tự nguyện giải thể thì phải thực hiện các bước gì, trình tự, thủ tục nào kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Theo quy định tại Điều 54 Luật Hợp tác xã, Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và Khoản 1, 2 Điều 17 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện thì thủ tục giải thể được tiến hành theo trình tự như sau:  - Tiến hành đại hội thành viên và ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện.  - Đại hội thành viên thành lập và quy định trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn hoạt động của hội đồng giải thể. Hội đồng giải thể bao gồm: đại diện hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, ban điều hành, đại diện của thành viên.  - Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày đại hội thành viên ra quyết định thành lập hội đồng giải thể phải thực hiện các công việc sau:  + Thông báo về việc giải thể tới Phòng Tài chính – Kế hoạch đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; đăng báo địa phương nơi hợp tác xã hoạt động trong 03 số liên tiếp về việc giải thể;  + Thông báo tới tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã về thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng; thực hiện việc xử lý tài sản, vốn của hợp tác xã;  + Tiến hành thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã tại Phòng Tài chính – Kế hoạch nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.  Theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, Khoản 1, 2 Điều 2 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT, khi giải thể tự nguyện, hợp tác xã gửi thông báo theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-13 đến Phòng Tài chính – Kế hoạch đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Kèm theo thông báo là 01 bộ hồ sơ gồm:  - Thông báo về việc giải thể hợp tác xã;  - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã;  - Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã;  - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã;  - Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã.  - Theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT thì phải có bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền tiến hành thủ tục giải thể. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: (1) bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền; (2) bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  Hồ sơ giải thể tự nguyện hợp tác xã được tiếp nhận để nhập thông tin vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã  Sau khi tiếp nhận hồ sơ giải thể tự nguyện hợp tác xã, Phòng Tài chính – Kế hoạch trao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính – Kế hoạch tiến hành ra xác nhận về việc giải thể của hợp tác xã và ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.  Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã khi nhận giấy xác nhận về việc giải thể hợp tác xã và quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.  Nếu không thực hiện đăng ký giải thể cho hợp tác xã thì Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết. |
| 9 | Trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã thì thủ tục và thời hạn cấp lại như thế nào kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Khi bị mất hoặc bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, liên hiệp hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận cho Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Người có thẩm quyền cần có bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài). Trường hợp được ủy quyền thì phải có thêm giấy tờ sau: (1) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài); (2) Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, Phòng Đăng ký kinh doanh trao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong vòng 03 ngày làm việc nếu hồ sơ hợp lệ. Nếu không thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thì Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho liên hiệp hợp tác xã biết. Trường hợp giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng thì liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới. |
| 10 | Trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã thì thủ tục và thời hạn cấp lại như thế nào kể từ ngày Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2019? | Khi bị mất hoặc bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận cho Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.  Người có thẩm quyền cần có bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài). Trường hợp được ủy quyền thì phải có thêm giấy tờ sau: (1) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam; Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực đối với người nước ngoài); (2) Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.  Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, Phòng Tài chính – Kế hoạch trao Giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.  Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong vòng 03 ngày làm việc nếu hồ sơ hợp lệ. Nếu không thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thì Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho hợp tác xã biết. Trường hợp giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng thì hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới. |
| 11 | Liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thì phải thực hiện thủ tục gì với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT? | Liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, liên hiệp hợp tác xã nộp giấy đề nghị kèm theo bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.  Liên hiệp hợp tác xã lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh trong Giấy đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.  Phòng Đăng ký kinh doanh hướng dẫn và ghi nhận ngành, nghề kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã.  Phòng Đăng ký kinh doanh giao giấy biên nhận khi nhận hồ sơ hợp lệ cho liên hiệp hợp tác xã hoặc người nộp hồ sơ.  Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đăng ký cho liên hiệp hợp tác xã trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| 12 | Hợp tác xã có nhu cầu đổi giấy chứng nhận đăng ký nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thì phải thực hiện thủ tục gì với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT? | Hợp tác xã có nhu cầu đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, hợp tác xã nộp giấy đề nghị kèm theo bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.  Hợp tác xã lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh trong Giấy đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.  Phòng Tài chính – Kế hoạch hướng dẫn và ghi nhận ngành, nghề kinh doanh của hợp tác xã vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã.  Phòng Tài chính – Kế hoạch giao giấy biên nhận khi nhận hồ sơ hợp lệ cho hợp tác xã hoặc người nộp hồ sơ.  Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đăng ký cho liên hiệp hợp tác xã trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |